

Bản án số: 53/2017/HSST
Ngày 16 tháng 8 năm 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.
2. Bà Trần Thị Nhàn.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2017/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1963; sinh trú quán: Xóm T, xã Th, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn Kh1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ Dương Thị S và 03 con: Lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1988; tiền sự, tiền án: Không; bị tạm giữ ngày 13/6/2017 đến ngày 16/6/2017 được tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (có mặt)

2. Nguyễn Văn C, sinh năm 1985; sinh trú quán: Xóm C, xã Th, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ Nguyễn Thị Thùy D và 02 con: Con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014; tiền sự, tiền án: Không; bị tạm giữ ngày 13/6/2017 đến ngày 16/6/2017 được tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (có mặt)

3. Nguyễn Văn D, sinh năm 1982; sinh trú quán: Xóm T, xã Th, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Công chức xã Th; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Kh; có vợ Nguyễn Thị L và 02 con: Con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2008; tiền sự, tiền án: Không; bị tạm giữ ngày 13/6/2017 đến ngày 16/6/2017 được tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (có mặt)

4. Đinh Văn S, sinh năm 1958; sinh trú quán: Xóm T, xã Th, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; con ông Đinh Văn Kh (đã chết) và bà Nguyễn Thị G (đã chết); có vợ Nguyễn

Thị T và 04 con: Lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền sự, tiền án: Không; bị tạm giữ ngày 13/6/2017 đến ngày 16/6/2017 được tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D và Đinh Văn S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ 00 ngày 12 tháng 6 năm 2017, Nguyễn Văn Kh đang ở nhà tại xóm T, xã Th, huyện K, tỉnh H thì lần lượt có Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn C và Đinh Văn S đến ngồi chơi, uống nước. Trong lúc uống nước, Kh nói “Anh em ngồi tý cho vui”. Hiểu ý Kh rủ chơi đánh bạc ăn tiền, D, C và S đồng ý. Kh đi ra ngoài đóng cổng, C vào trong phòng lấy chiếc chiếu cói trên giường trải xuống nền nhà trong buồng và lấy trong gầm tủ một đĩa sứ màu trắng có hình hoa văn màu hồng đỏ, trên đĩa có 01 bộ chắn 100 quân để ra giữa chiếu rồi cùng nhau ngồi xuống chiếu. Các đối tượng thống nhất hình thức đánh chắn ăn tiền với cách thức chia 100 quân bài thành 5 phần, mỗi phần 19 quân, dư 05 quân, sau đó người chơi cầm 05 quân dư bỏ vào một phần bất kỳ rồi rút 01 quân trong phần bài đó lật sang phần khác để xác định người nào được đánh quân bài đầu tiên, 23 quân bài còn lại bỏ vào trong chiếc đĩa để làm lọc, người đánh ván đầu tiên là người trúng cái có phần bài 20 quân, những người chơi còn lại đều có phần bài 19 quân. Các đối tượng chơi chéo cánh, tức là người ù không ăn tiền của người đối diện, Kh ngồi chéo cánh với S, D ngồi chéo cánh với C. Cơ cấu được thua là ù xuyên 20.000đồng, dịch 10.000đồng, người ù xuyên được tiền của mỗi người 20.000đồng (trừ người đối diện), người nào ù tôm, chì, lèo được 30.000đồng, ù bạch định được 40.000đồng; ù tám đỏ được 50.000đồng, cứ như vậy mỗi cước dịch thêm 10.000 đồng... Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi Kh, C, D và S đang đánh bạc được thua bằng tiền thì bị lực lượng Công an huyện Kim Bảng phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan gồm:

Thu giữ tại nơi các đối tượng ngồi đánh bạc 01 chiếu cói cũ, kích thước (1,5x1,8)m; 01 bộ chắn 100 quân bài; 01 đĩa sứ màu trắng có hình hoa văn màu hồng đỏ, kích thước (03x16)cm và số tiền 4.010.000đồng. Thu trên người các đối tượng số tiền được xác định đã hoặc sẽ dùng vào việc đánh bạc là 6.800.000đồng, cụ thể: Thu giữ của Nguyễn Văn Kh 500.000đồng; Nguyễn Văn C 1.500.000đồng; Nguyễn Văn D 4.800.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 53/KSĐT-TA ngày 12/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D và Đinh Văn S về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân

huyện Kim Bảng giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 53; Điều 20 và Điều 60 (đối với tất cả các bị cáo); khoản 2 Điều 46 (đối với bị cáo Kh và D) của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (đối với bị cáo S và D), xử phạt Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Văn C, mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách; xử phạt Nguyễn Văn D và Đinh Văn S, mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách; ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng... Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Lời nhận tội của các bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ 00 đến 23 giờ 00 phút ngày 12 tháng 6 năm 2017, tại nhà ở của Nguyễn Văn Kh thuộc xóm T, xã Th, huyện K, tỉnh H. Các bị cáo Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D và Đinh Văn S đã thực hiện hành vi đánh bạc, được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh chắn thì bị phát hiện, bắt giữ quả tang, với tổng số tiền mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc được xác định là 10.810.000đồng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố để xét xử các bị cáo về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là an toàn trật tự công cộng, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; mục đích, động cơ phạm tội là thông qua những lá bài để đánh bạc được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh chắn, nhằm sát phạt, tước đoạt tài sản của nhau; thể hiện việc xem thường kỷ cương pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự địa phương, gây dư luận không tốt trong nhân dân. Do đó cần xét xử thật nghiêm, nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; ngoài ra bị cáo Kh đã tham gia quân ngũ, hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen, được Giám đốc Công an tỉnh Hà Nam tặng Giấy khen, bị cáo S có bố đẻ là ông Đinh Khắc Kh là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bị cáo D có bố đẻ là ông Nguyễn Văn S là người có công với cách mạng, hiện là thương binh, bản thân D đã tham gia quân ngũ, hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, trong công tác được tặng nhiều Giấy khen; nên các bị cáo S và D còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, bị cáo Kh và D được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009. Vì vậy khi lượng hình sẽ xem xét để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt, nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội cải tạo tốt, cũng là thể hiện chính sách nhân đạo, sự độ lượng khoan hồng của pháp luật nhà nước ta. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo không phải chịu.

Xét vai trò thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo thấy: Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, phạm tội do tự phát. Tuy nhiên trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn Kh là người khởi xướng, nên giữ vai trò thứ nhất, tiếp đến Nguyễn Văn C là người trả chiếu, Nguyễn Văn D và Đinh Văn S cùng tham gia đánh bạc, nên giữ vai trò thực hành. Song xét thấy các bị cáo đều có mối quan hệ tình cảm xóm giềng, lại nhất thời phạm tội và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, nên thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng mức án treo có sự quản lý, giám sát của chính quyền địa phương, theo đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người có ích và phòng ngừa chung trong toàn xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[2] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là người lao động ở nông thôn, có mức thu nhập thấp, có hoàn cảnh khó khăn, số tiền tham gia đánh bạc không nhiều, do đó thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Số tiền 10.810.000 đồng thu giữ tại nơi đánh bạc và trên người các bị cáo, được xác định là số tiền các bị cáo đã và sẽ dùng vào việc đánh bạc trái phép, nên cần tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước. Đối với số

vật chứng còn lại gồm 01 chiếc chiếu cói cũ; 01 bộ chăn 100 quân bài; 01 đĩa sứ màu trắng có hoa văn màu hồng đỏ, được xác định là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam.

Ngoài ra còn tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định tại các Điều 231, 233 và 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D và Đinh Văn S phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; khoản 1 và khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 (đối với tất cả các bị cáo); áp dụng khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 (đối với bị cáo Kh và D); áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (đối với bị cáo S và D)

- Xử phạt Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Văn C, mỗi bị cáo 10 (mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với mỗi bị cáo là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt Nguyễn Văn D và Đinh Văn S, mỗi bị cáo 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với mỗi bị cáo là 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D và Đinh Văn S cho Ủy ban nhân dân xã xã Th, huyện K, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 10.810.000đồng (theo ủy nhiệm chi số 22 ngày 12/7/2017). Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số vật chứng còn lại gồm 01 chiếc chiếu cói cũ, kích thước (1,5x1,8)m; 01 bộ chăn 100 quân bài; 01 đĩa sứ màu trắng có hoa văn màu hồng đỏ, kích thước (03x16)cm (Tình trạng, số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 12/7/2017).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm

nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Các bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Trần Quang Minh